

GIỚI THIỆU SÁCH MỚI TẠI THƯ VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI

NGUYỄN THỊ HẢI YẾN. (Chủ biên, 2025). **Bối cảnh mới trên Biển Đông đến năm 2030 và hàm ý cho Việt Nam**. Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 288 tr.

Biển Đông là điểm kết nối của nhiều tuyến đường hàng hải và hàng không huyết mạch, là nơi đan xen lợi ích của nhiều quốc gia và vùng lãnh thổ. Đến năm 2030, Biển Đông đứng trước nhiều thách thức về an ninh, kinh tế, môi trường - biến đổi khí hậu, và đặc biệt là trật tự thế giới dựa trên luật lệ. Việt Nam là một quốc gia ven biển, có đường bờ biển nằm trọn trong Biển Đông, đã sớm nhận thức được tầm quan trọng của vấn đề Biển Đông, đồng thời đề ra chiến lược biển, cùng với những giải pháp thực thi thiết thực. Nội dung sách góp phần làm rõ những vấn đề nổi bật hiện nay ở cả khía cạnh chính trị, kinh tế lẫn an ninh phi truyền thống đang diễn ra trên khu vực Biển Đông, từ đó gợi mở một số giải pháp cho Việt Nam trong việc xử lý các vấn đề liên quan tại khu vực Biển Đông để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình cũng như góp phần giữ vững hòa bình và an ninh khu vực.

Cuốn sách gồm 3 chương. *Chương 1* trình bày cơ sở dự báo tình hình Biển Đông trong bối cảnh mới đến năm 2030. *Chương 2* phân tích một số dự báo tình hình Biển Đông trong bối cảnh mới đến năm 2030 về: xu hướng can dự của một số chủ thể có liên quan tại Biển Đông; các kịch bản về tình hình Biển Đông; xu hướng hợp tác trên Biển Đông trên một số lĩnh vực; xu hướng xây dựng, áp dụng thể chế và luật lệ trên Biển Đông. *Chương 3* đánh giá các cơ hội cũng như một số thách thức trong khu vực Biển Đông đối với khu vực và thế giới; từ đó đưa ra khuyến nghị định hướng chính sách cho Việt Nam.

CHU THỊ HƯƠNG

TRẦN MINH ĐỨC, NGUYỄN HOÀNG YẾN. (Đồng chủ biên, 2025). **Quản lý chất thải rắn trên địa bàn thành phố Đà Nẵng**. Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 360 tr.

Thành phố Đà Nẵng là một trong những động lực tăng trưởng chủ chốt của vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải miền Trung. Trong những năm qua, hoạt động kinh tế - xã hội của Đà Nẵng được đẩy mạnh và phát triển toàn diện, điều này cũng đặt ra một số vấn đề liên quan đến chất thải rắn, đặc biệt là những thách thức liên quan đến việc thu gom và xử lý. Sức ép đối với vấn đề quản lý chất thải rắn ngày càng lớn từ sự gia tăng dân số, phát triển đô thị, công nghiệp, du lịch, y tế, làng nghề,... Mặc dù thành phố đã ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, quy định về quản lý chất thải rắn trên địa bàn nhằm đáp ứng kịp thời cho công tác quản lý nhà nước và nhu cầu thực tiễn, song hệ thống chính sách vẫn còn những thiếu sót nhất định.

Sách gồm 3 chương. *Chương 1* làm rõ một số vấn đề lý luận về quản lý chất thải rắn. *Chương 2* phân tích thực trạng quản lý chất thải rắn trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, gồm: thực trạng kiểm soát quá trình phát sinh chất thải rắn thông thường/nguy hại; thực trạng quản lý về thu gom, vận chuyển chất thải rắn; thực trạng về xử lý chất thải rắn. Kết quả nghiên cứu cho thấy chiều hướng gia tăng về số lượng chất thải, thành phần chất thải đa dạng và phức tạp. Chất thải rắn công nghiệp nguy hại chiếm tỷ lệ cao, tỷ lệ tái chế chất thải rắn công nghiệp thấp. Chất thải nhựa có xu hướng gia tăng về khối lượng... Do đó, để thực hiện tốt công tác quản lý chất thải rắn, *Chương 3* đưa ra một giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý chất thải rắn trên địa bàn thành phố.

CHU THỊ HƯƠNG